

Bản án số: 180/2025/DS-ST  
Ngày: 25/6/2025  
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**
2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **NGUYỄN TRƯỜNG AN** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông **TRẦN VĂN QUỐC** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 03 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177B/2025/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 117/2025/QĐST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị Thuỳ L**, sinh năm 1977 (Có mặt)  
Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
2. *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị PH**, sinh năm 1975 (Vắng mặt)  
Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 04/3/2025, đơn xin đình chính ngày 04/4/2025 và lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Thuỳ L trình bày:*

Do quen biết nên vào ngày 08/9/2023, chị PH có hỏi mượn chị số tiền 5.000.000 đồng, chị PH có viết biên nhận cho chị làm tin và hứa khi nào chị cần thì chị PH sẽ hoàn trả đủ. Nhưng đến khi chị cần và yêu cầu trả thì chị PH kéo dài cho đến nay không thực hiện.

Chị L yêu cầu chị PH trả 01 lần số tiền 5.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

*Bị đơn Nguyễn Thị PH không có văn bản ý kiến và vắng mặt không lý do.*

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên. Bị đơn vắng mặt không lý do.

*Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của các đương sự chấp hành đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Hiện tại thì chưa phát hiện sai sót gì để kiến nghị khắc phục. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền 5.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về tố tụng:*

[1] Chị PH vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai, căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị PH.

*Về nội dung:*

[2] Xét, yêu cầu khởi kiện của chị L là có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, tại phiên tòa, chị L đã khẳng định thực tế chị PH có mượn của chị số tiền 5.000.000 đồng. Chị PH có viết biên nhận cho chị làm tin, có hứa khi nào chị cần thì trả đủ. Nhưng kéo dài mãi đến nay chưa thực hiện.

Đồng thời, trong suốt quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị PH để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của chị theo luật định nhưng chị PH vẫn không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt không lý do. Chứng tỏ, chị cố tình từ bỏ quyền phản đối, quyền chứng minh của mình và thể hiện sự không phản bác đối với việc khởi kiện của chị L cũng như đối với các chứng cứ mà chị L cung cấp tại Tòa.

Từ đó, xác định việc chị PH có mượn số tiền trên và hiện còn thiếu nợ lại chị L là có thật theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, buộc chị PH phải có trách nhiệm trả cho chị L số tiền 5.000.000 đồng theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí: Chị PH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[4] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 92, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469, 470 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thuỳ L.

Buộc chị Nguyễn Thị PH phải chịu trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị Thuỳ L số tiền 5.000.000 đồng.

**Về án phí:**

Chị PH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị L số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0016644 ngày 11/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

**Về quyền kháng cáo:** Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

**Nguyễn Hoàng Xuân Lam**